

1. Remember and match (Nhớ và nối)

school
house
guest
yesterday
teacher
here
kettle
ice
meeting
office



người khách
giáo viên
trường học
nhà
hôm qua
nước đá
cuộc họp
cơ quan, văn phòng
cái ấm
ở đây



2. Write down the meaning of the phrase (Viết nghĩa của cụm từ)

Cuộc sống ồn ào náo nhiệt của thành phố

3. Write the meanings of the following words in English (Viết nghĩa các từ bằng tiếng Anh)

gạt tàn thuốc

lớp học

dưới

tối hôm qua

sinh viên

tiêu

cơn mưa rào

bài tập về nhà

lộ

ngày mai



